TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 17 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 520/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mỹ N – Sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh Võ Thanh S – Sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Mỹ N và anh Võ Thanh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Mỹ N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Thị Hồng M - Sinh ngày 19/7/2002. Anh Võ Thanh Sang được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Lê M – Sinh ngày 27/01/2008. Con ở với ai thì người đó nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Chị Lê Thị Mỹ N, anh Võ Thanh S có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Mỹ N tự nguyện, thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho Chị Lê Thị Mỹ N 150.000đồng do Chị N đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014889 ngày 27/12/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H.

Anh Võ Thanh S không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi